

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 16 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988

Trú quán: thôn Bắc Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Bùi Vĩnh D, sinh năm 1984

Trú quán: thôn Bắc Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 9 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D thống nhất trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Nguyễn Yên Nh, sinh ngày 24/6/2010 và cháu Bùi Vĩnh D, sinh ngày 18/01/2013. Nay ly hôn vợ chồng thoả thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Bùi Nguyễn Yên Nh, sinh ngày 24/6/2010 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Yên Nhi đến tuổi trưởng thành.

Giao cháu Bùi Vĩnh D, sinh ngày 18/01/2013 cho anh Bùi Vĩnh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Vĩnh Duy đến tuổi trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Th và anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Vĩnh D thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0000728 ngày 27 tháng 12 năm 2018. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Dương (để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 28 ngày 3/7/ 2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)
Trần Đức Đông